TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2018/HSST
Ngày : 13/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*

1/. Ông MAI PHÚ - Chủ tịch Công đoàn giáo dục thành phố Đ.

2/. Ông HA TÔNG - Cán bộ hưu trí Phường 4, thành phố Đ.

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN KIỀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 13 tháng 9 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/QĐ-HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MAI NGỌC A**, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2000. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã T, huyện L, Lâm Đồng. Chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện L, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông: Không rõ; Con bà: Trần Thị Hoa K, sinh năm 1961. Hiện ở tại: Thôn H, xã T, huyện L, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 23/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị Hoa K, sinh năm 1961. Cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, Lâm Đồng, là mẹ của bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Phan Công Q - Văn phòng luật sư Phan Công Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mai Ngọc A là đối tượng sử dụng chất ma túy (Methamphetamine) từ tháng 5/2018. Vào khoảng 02 giờ ngày 23/5/2018, thông qua sự giới thiệu của một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), Ngọc A đi tới khu vực bờ hồ Đ, huyện L, Lâm Đồng, gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng rồi cất giấu trong người với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngọc A mang theo gói ma túy đã mua và nhờ bạn trai tên Trần Văn T sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49B1-514.14 chở Ngọc A từ Lâm Hà lên thành phố Đ, Lâm Đồng để thăm bạn. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, khi Ngọc A và T vừa đến nhà trọ tại Hẻm số 144 - T, Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng thì bị Công an thành phố Đ, Lâm Đồng kiểm tra, khi Công an kiểm tra, Ngọc A đã quăng gói ma túy đang cất giấu trong người xuống sân trước dãy phòng trọ, cách vị trí Ngọc A và Tuấn đang đứng khoảng hơn 01 mét nhưng đã bị phát hiện, lập biên bản phạm pháp quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói nilon chứa chất ở dạng tinh thể màu trắng. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Mai Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 805/GĐ-PC54 ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gởi giám định có khối lượng 4,0262gam là Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 125 ngày 15/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A về tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A không thắc mắc, khiếu nại gì đối với Kết luận của Cơ quan giám định và khai nhận vào rạng sáng ngày 23/5/2018 bị cáo đã có hành vi mua chất Methamphetamine của một đối tượng không rõ lai lịch, bán tại huyện L, Lâm Đồng, sau đó tàng trữ để sử dụng và đến chiều cùng ngày, khi bị cáo đang tàng trữ số ma túy trên thì bị Công an thành phố Đ, Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện bắt giữ, thu giữ với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 4,0262 gam Methamphetamine, là chất ma túy, để sử dụng, có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A từ 24 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì: Bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, hoàn cảnh của bị cáo là nhân dân lao động sống ở vùng sâu, thiếu hiểu biết pháp luật nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi,quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A:

Bị cáo khi phạm tội tuy là người chưa đủ 18 tuổi, nhưng đã có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, trong đó có Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo mua và tàng trữ 4,0262 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 4,0262 gam Methamphetamine. Không thuộc tình tiết định khung tăng nặng nào được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội khi chỉ mới 17 tuổi 10 tháng, đang còn ở độ tuổi chưa thành niên; Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm s khoản 1 điều 51; điều 91 và điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và hiện không xác định được bị cáo có nguồn thu nhập gì từ việc Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có:

+ Hai phong bì đã được niêm phong, trong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định và một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy;

+ Một điện thoại di động hiệu Oppo F3 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Mai Ngọc Anh là công cụ dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước;

+ Một Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mai Ngọc A, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Các tài sản khác, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý, vì vậy không đề cập xử lý tiếp trong bản án này.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] . Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 và điểm s khoản 1 điều 51; điều 91 và điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Ngọc A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2018.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu để tiêu hủy: Hai phong bì đã niêm phong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định và 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo (đã qua sử dụng);

+ Trả lại cho bi cáo: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mai Ngọc Anh.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đt ngày 16/8/2018*).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.